

Số 134 -BC/ĐU

Hải Phòng, ngày 10 tháng 7 năm 2026

BÁO CÁO

Sơ kết công tác 6 tháng đầu năm;
triển khai phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm 6 tháng cuối năm 2026

Phần thứ nhất

SƠ KẾT CÔNG TÁC 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2026

I. ĐẶC ĐIỂM, TÌNH HÌNH

Từ đầu năm đến nay, tình hình thế giới tiếp tục có những diễn biến phức tạp, cạnh tranh chiến lược giữa các nước lớn gia tăng, xung đột ở Trung Đông ảnh hưởng đến tình hình chính trị kinh tế toàn cầu. Trong nước và thành phố diễn ra nhiều sự kiện chính trị quan trọng: Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIV; kỷ niệm 96 năm Ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam; đón Tết Nguyên đán Bính Ngọ 2026; bầu cử đại biểu Quốc hội khoá XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031; Lễ hội Hoa Phượng Đỏ - Hải Phòng 2026; sơ kết 01 năm vận hành mô hình tổ chức tổng thể của hệ thống chính trị, mô hình chính quyền địa phương 2 cấp; tiếp tục nghiên cứu xây dựng, hoàn thiện tổ chức bộ máy của các tổ chức, cơ quan, đơn vị trong hệ thống chính trị thành phố.

Đảng bộ Ủy ban nhân dân thành phố hiện có 38 tổ chức cơ sở đảng trực thuộc (gồm: 33 đảng bộ, 05 chi bộ cơ sở) với 921 chi bộ trực thuộc đảng bộ cơ sở, tổng số 16.350 đảng viên và 02 đoàn thể trực thuộc (Đoàn Thanh niên và Hội Cựu chiến binh). Các tổ chức đảng được tổ chức tại các sở, ban, ngành, đơn vị sự nghiệp cấp thành phố; có vị trí quan trọng trong phát triển kinh tế - xã hội, đối ngoại, đảm bảo an ninh, quốc phòng của địa phương.

II. CÔNG TÁC LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO CỦA ĐẢNG ỦY, BAN THƯỜNG VỤ ĐẢNG ỦY

Thực hiện chủ đề năm 2026 của thành phố: “**Chủ động thực thi; phát huy động lực; tăng trưởng bền vững**”, ngay từ đầu năm, Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy Ủy ban nhân dân thành phố đã bám sát sự chỉ đạo của Thành ủy, Ban Thường vụ Thành ủy, Thường trực Thành ủy, tập trung lãnh đạo, chỉ đạo toàn diện trên các mặt công tác:

1. Công tác xây dựng Đảng

Chỉ đạo triển khai hiệu quả công tác tuyên truyền, quán triệt, tổ chức các hoạt động thiết thực chào mừng về: Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng, thực hiện Nghị quyết Đại hội toàn quốc lần thứ XIV của Đảng; 96 năm ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam; bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031; Lễ hội Hoa Phượng Đỏ - Hải Phòng năm 2026; sơ kết 01 năm vận hành mô hình tổ chức tổng thể của hệ thống chính trị, mô hình chính quyền địa phương 2 cấp và kỷ niệm các ngày lễ lớn, sự kiện chính trị quan trọng của đất nước, thành phố.

Tiếp tục tập trung lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố lần thứ I, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Ủy ban nhân dân thành phố lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030 và nghị quyết đại hội cấp cơ sở nhiệm kỳ 2025-2030. Tổ chức kịp thời các hội nghị học tập, quán triệt, triển khai tổ chức thực hiện các nghị quyết quan trọng của Bộ Chính trị¹. Trên cơ sở đó tạo sự thống nhất cao về nhận thức và hành động trong toàn Đảng bộ, cụ thể hóa thành các kế hoạch, chương trình hành động, đề án để tổ chức thực hiện.

Ban hành các chương trình hành động để lãnh đạo tổ chức triển khai thực hiện các nghị quyết: (1) Chương trình số 06-Ctr/ĐU, ngày 12/01/2026 về chương trình công tác năm 2026 của Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy UBND thành phố; (2) Chương trình hành động số 07-CTr/ĐU, ngày 12/01/2026 về thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ thành phố lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030; (3) Chương trình hành động số 08-CTr/ĐU, ngày 28/3/2026 về thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng, Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ thành phố lần thứ I và Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ UBND thành phố lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030.

Ban hành 04 nghị quyết chuyên đề: (1) Nghị quyết số 02-NQ/ĐU, ngày 13/02/2026 về “*Một số giải pháp đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát tại Đảng bộ Ủy ban nhân dân thành phố nhiệm kỳ 2025-2030*”; (2) Nghị quyết số 03-NQ/ĐU, ngày 13/02/2026 về “*Nâng cao chất lượng sinh hoạt cấp ủy, chi bộ giai đoạn 2026-2030 tại Đảng bộ Ủy ban nhân dân thành phố*”; (3) Nghị quyết số 04-NQ/ĐU, ngày 13/02/2026 về “*Tăng cường giáo dục chính trị, tư tưởng trong Đảng bộ Ủy ban nhân dân thành phố giai đoạn 2026-2030*”; (4) Nghị

¹ (1) Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; (2) Nghị quyết số 59-NQ/TW ngày 24/01/2025 của Bộ Chính trị về hội nhập quốc tế trong tình hình mới; (3) Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới; (4) Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân; (5) Nghị quyết số 70-NQ/TW ngày 20/8/2025 của Bộ Chính trị về bảo đảm an ninh năng lượng quốc gia đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; (6) Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo; (7) Nghị quyết số 72-NQ/TW ngày 09/9/2025 của Bộ Chính trị về một số giải pháp đột phá, tăng cường bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân; (8) Nghị quyết số 79-NQ/TW ngày 06/01/2026 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế nhà nước; (9) Nghị quyết số 80-NQ/TW ngày 07/01/2026 của Bộ Chính trị về phát triển văn hóa Việt Nam;...

quyết số 05-NQ/ĐU, ngày 20/3/2026 về “*Nâng cao chất lượng, hiệu quả thực hiện công tác dân vận của chính quyền tại Đảng bộ Ủy ban nhân dân thành phố giai đoạn 2026-2030*”.

Ban Thường vụ Đảng ủy đã tổ chức 12 kỳ hội nghị để thảo luận, quyết định các vấn đề quan trọng thuộc thẩm quyền; chỉ đạo ban hành 701 văn bản giao Ủy ban nhân dân thành phố triển khai thực hiện các nhiệm vụ của Thành ủy, Ban Thường vụ Thành ủy, Thường trực Thành ủy giao; xem xét, cho ý kiến 252 nội dung trước khi trình Thường trực Thành ủy, Ban Thường vụ Thành ủy, Thành ủy phê duyệt, quyết định theo quy chế làm việc.

Ban Chấp hành Đảng bộ thực hiện công tác sơ kết quý I năm 2026 để đánh giá toàn diện việc lãnh đạo công tác xây dựng Đảng và thực hiện nhiệm vụ chính trị; từ đó có phương hướng, nhiệm vụ cho 9 tháng cuối năm 2026 tại Đảng bộ.

2. Lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị

Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy chỉ đạo tăng cường công tác giám sát việc triển khai tổ chức, vận hành mô hình chính quyền địa phương 2 cấp và tổ chức thành công sơ kết 01 năm vận hành mô hình tổ chức tổng thể của hệ thống chính trị và chính quyền địa phương 2 cấp.

Chỉ đạo quyết liệt thực hiện nhiệm vụ chính trị về phát triển kinh tế - xã hội, đối ngoại, quốc phòng, an ninh. Trong đó, tập trung cải cách hành chính, chuyển đổi số, nhận diện và tháo gỡ các điểm nghẽn, khơi thông các nguồn lực để tạo đà cho tốc độ tăng trưởng GRDP ước đạt 11,33% (kế hoạch là 12,27%); tổ chức khởi công, khánh thành các công trình, dự án trọng điểm đảm bảo tiến độ; xây dựng kế hoạch, phương án giải quyết, xử lý đối với các dự án, công trình tồn đọng.

III. KẾT QUẢ THỰC HIỆN 6 THÁNG ĐẦU NĂM

1. Công tác xây dựng Đảng

- Lãnh đạo công tác chính trị, tư tưởng và đạo đức:

Công tác xây dựng Đảng về chính trị, tư tưởng và đạo đức luôn được Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy xác định là nhiệm vụ nền tảng cốt lõi. Công tác nắm bắt tư tưởng của cán bộ, đảng viên được quan tâm bằng nhiều hình thức. Trên cơ sở đó, chỉ đạo các cấp ủy cụ thể hóa thành các kế hoạch, chương trình thực hiện thiết thực, góp phần nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức đảng và đảng viên.

Tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo các cấp ủy, đảng viên thực hiện thường xuyên, nền nếp việc tự phê bình và phê bình theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI, XII, XIII) về công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng gắn chặt chẽ với thực hiện chỉ thị, kết luận của Bộ Chính trị về học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Chỉ đạo cán bộ, đảng viên xây dựng bản cam kết, cấp ủy giám sát việc thực hiện và làm căn cứ để đánh giá chất lượng tổ chức đảng, đảng viên theo quý, năm. Tập trung quán triệt, triển khai đến các cấp ủy cơ sở, đoàn thể trực thuộc việc thực hiện Nghị quyết số 05-NQ/TU của Thành ủy về “Xây dựng mô hình Chủ nghĩa xã hội gắn với con người Xã hội chủ nghĩa tại thành phố Hải Phòng giai đoạn 2025 - 2030 và những

năm tiếp theo”, được cụ thể hóa phù hợp với tình hình thực tiễn từng cơ quan, đơn vị. Tổ chức thành công Hội thi Báo cáo viên, Tuyên truyền viên giỏi năm 2026 thu hút **35** thí sinh tham gia từ **28** tổ chức cơ sở đảng trực thuộc; kết quả có **16** thí sinh xuất sắc, trong đó cử thí sinh đạt Giải Nhất tham dự Hội thi Báo cáo viên, Tuyên truyền viên giỏi cấp thành phố.

Ban Chỉ đạo 35 Đảng ủy tiếp tục hoạt động hiệu quả, tăng cường lan truyền, phủ xanh thông tin tích cực, đẩy lùi thông tin tiêu cực thông qua các kênh. Đã lãnh đạo cán bộ, đảng viên nêu cao tinh thần trách nhiệm, tính tiên phong, gương mẫu, tính kỷ luật, tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác quan điểm sai trái, thù địch; đề cao cảnh giác, chủ động phát hiện và đấu tranh chống suy thoái về tư tưởng, chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ, các hành vi vi phạm kỷ luật của Đảng, pháp luật của Nhà nước; đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực. Tổ chức thành công Cuộc thi chính luận bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, kết quả có **31** tổ chức cơ sở đảng tham gia **262** tác phẩm và lựa chọn **15** tác phẩm xuất sắc tham gia dự thi cấp thành phố.

- Lãnh đạo công tác tổ chức, cán bộ:

Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy tập trung lãnh đạo trực tiếp, toàn diện việc sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy và công tác cán bộ, quản lý đội ngũ cán bộ theo phân cấp, thẩm quyền, đảm bảo các nguyên tắc, quy định của Trung ương, Thành ủy. Ban hành nhiều văn bản quan trọng, cụ thể hóa thành các quy định, kế hoạch, hướng dẫn, công văn² đến các cấp ủy cơ sở để triển khai, tổ chức thực hiện. Kiện toàn, bổ sung kịp thời cấp ủy Đảng ủy UBND thành phố. Chỉ đạo cấp ủy cơ sở kiện toàn cấp ủy khi có biến động về công tác cán bộ và chỉ định cấp ủy chỉ bộ trực thuộc đảng ủy cơ sở nhiệm kỳ 2025 - 2030 (trước đây là nhiệm kỳ 2025 - 2027) đúng quy định³; thực hiện quy hoạch cán bộ cấp ủy nhiệm kỳ 2025 - 2030, 2030 - 2035 và cán bộ chính quyền giai đoạn 2026-2031, 2031 - 2036 đảm bảo yêu cầu, tiến độ; đồng thời phê duyệt quy hoạch theo thẩm quyền. Tham gia ý kiến, nhận xét đối với **44** cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Thành ủy quản lý; cho ý kiến theo thẩm quyền đối với **359** lượt nhân sự phục vụ công tác cán bộ của các cơ quan, đơn vị. Thực hiện chuyển giao **15** tổ chức cơ sở đảng với **4.582** đảng viên trong các doanh nghiệp nhà nước và **12** chi bộ trực thuộc đảng ủy cơ sở với **248** đảng viên về trực thuộc đảng ủy xã, phường; giải thể **03** đảng bộ không còn phù hợp về tổ chức; thành lập **03** tổ chức cơ sở đảng trực thuộc Đảng ủy⁴ và chỉ

² Quy định số 04-QĐ/ĐU, ngày 06/02/2026 về phân cấp quản lý cán bộ và quy hoạch, bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử, tạm đình chỉ công tác, cho thôi giữ chức vụ, từ chức, miễn nhiệm cán bộ; Hướng dẫn số 24, 32-HD/ĐU về đánh giá, xếp loại hằng quý đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý theo phân cấp quản lý cán bộ; Đề án 01-ĐA/ĐU, ngày 10/02/2026 về Danh mục vị trí việc làm của quan Đảng ủy UBND thành phố; Công văn số 638-CV/ĐU, ngày 16/01/2026 và Kế hoạch số 34-KH/ĐU, ngày 12/3/2026 về công tác quy hoạch cán bộ tại Đảng bộ; quyết định phê duyệt quy hoạch cấp ủy, cán bộ nhiệm kỳ 2025-2030, 2026-2031 và nhiệm kỳ 2030-2035, 2031-2036 diện Đảng ủy UBND thành phố quản lý.

³ Chỉ định bổ sung 02 cấp ủy viên, chuẩn y kết quả bầu cử 03 bí thư, 04 phó bí thư, 03 ủy viên ban thường vụ, cho thôi giữ chức danh bí thư đảng ủy cơ sở đối với 02 đồng chí, thôi tham gia cấp ủy cơ sở đối với 02 đồng chí.

⁴ Thành lập 03 đảng bộ cơ sở trực thuộc Đảng ủy UBND TP: (1) Đảng ủy Ban Quản lý dự án ĐTXD công trình giao thông Hải Phòng; (2) Ban Quản lý dự án ĐTXD công trình dân dụng và công nghiệp Hải Phòng; (3) Ban Quản lý dự án ĐTXD công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn Hải Phòng.

định cấp ủy, ủy ban kiểm tra cấp ủy nhiệm kỳ 2025 - 2030; thành lập **12** tổ chức đảng trong doanh nghiệp ngoài Nhà nước. Chỉ đạo thực hiện công tác đào tạo, bồi dưỡng, các chế độ, chính sách đối với cán bộ đảm bảo quy định.

Ban Thường vụ Đảng ủy chỉ đạo thực hiện nghiêm túc công tác đánh giá, xếp loại cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp theo quý đảm bảo quy định, hướng dẫn của Trung ương, Thành ủy. Kịp thời ban hành các hướng dẫn về đánh giá, xếp loại hằng quý đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý diện Đảng ủy UBND thành phố quản lý; tổ chức Hội nghị Ban Thường vụ Đảng ủy đánh giá, xếp loại cán bộ, quản lý theo thẩm quyền.

- Lãnh đạo xây dựng tổ chức đảng, đảng viên:

Ngay từ đầu năm, Ban Thường vụ Đảng ủy đã tập trung lãnh đạo thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp xây dựng tổ chức đảng trong sạch, vững mạnh; thực hiện nghiêm các nguyên tắc tổ chức và hoạt động của Đảng; xây dựng cấp ủy tiêu biểu đáp ứng yêu cầu trong tình hình mới. Chỉ đạo xây dựng kế hoạch dự sinh hoạt chi bộ; kế hoạch tổ chức đào tạo, tập huấn về nghiệp vụ công tác xây dựng Đảng cho đội ngũ cấp ủy, bí thư chi bộ ở cơ sở.

Quan tâm chỉ đạo công tác phát triển đảng viên mới đảm bảo chất lượng, vượt chỉ tiêu do Thành ủy phân bổ. Trong 6 tháng đầu năm, quyết định kết nạp **525/400** đồng chí (đạt **131,25%**); quyết định công nhận đảng viên chính thức cho **433** đảng viên dự bị. Tiếp tục chỉ đạo các cấp ủy cơ sở sử dụng, ứng dụng Sổ tay đảng viên điện tử, cập nhật, bổ sung dữ liệu đảng viên trên phần mềm cơ sở dữ liệu đảng viên 4.0 và triển khai 4 thủ tục hành chính của Đảng trên môi trường điện tử.

Lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nghiêm công tác bảo vệ chính trị nội bộ, trong đó chú trọng công tác thẩm định, thẩm tra, xác minh đối với công tác kết nạp đảng viên mới và công tác cán bộ. Thực hiện công tác thẩm định, thẩm tra, xác minh, kết luận tiêu chuẩn chính trị đối với **496** lượt cán bộ; chỉ đạo, giải quyết theo thẩm quyền cho **26** đảng viên đi công tác, tham quan du lịch trong nước (ngoài thành phố) và nước ngoài.

Chỉ đạo kịp thời công tác động viên, biểu dương, khen thưởng tổ chức đảng và đảng viên có thành tích xuất sắc, tiêu biểu trong thực hiện nhiệm vụ. Trên cơ sở kết quả đánh giá, xếp loại của tập thể, cá nhân hàng năm; Ban Thường vụ Đảng ủy đã biểu dương, tặng giấy khen đối với **13** tổ chức cơ sở đảng, **01** cơ quan tham mưu, giúp việc Đảng ủy do hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm 2025; tặng giấy khen đối với **11** tổ chức đảng, **23** đảng viên hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ 5 năm liền.

- Lãnh đạo, chỉ đạo và thực hiện công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật của Đảng:

Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy, Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy đã lãnh đạo, chỉ đạo và triển khai thực hiện toàn diện, đồng bộ, nghiêm túc, có trọng tâm, trọng điểm công tác kiểm tra, giám sát và các nhiệm vụ do Thành ủy, Ủy ban Kiểm tra Thành ủy giao; tăng cường kiểm tra, giám sát chuyên đề nhằm nâng cao năng lực lãnh đạo, chủ động phòng ngừa, ngăn chặn vi phạm từ sớm. Ban Thường vụ Đảng ủy kịp thời quán triệt, tổ chức thực hiện các văn bản của Trung ương, Thành ủy;

ban hành các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo quan trọng về công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật của Đảng; thành lập các đoàn kiểm tra, giám sát của Đảng ủy, Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy thực hiện công tác kiểm tra, giám sát đối với tổ chức đảng, đảng viên. Qua đó, tạo chuyển biến rõ nét trong công tác kiểm tra, giám sát của Đảng bộ, nhất là cấp cơ sở.

Ban Thường vụ Đảng ủy đã tiến hành kiểm tra và thông báo kết luận kiểm tra đối với Đảng ủy Sở Y tế; quyết định thành lập Đoàn kiểm tra và đang thực hiện quy trình kiểm tra đối với **02** đơn vị (Đảng ủy Ngân hàng Nhà nước Khu vực 6 và Đảng ủy Sở Công thương)⁵; quyết định thành lập Đoàn giám sát và đang thực hiện quy trình giám sát đối với **02** đơn vị (Đảng ủy Trường Đại học Hải Phòng và Đảng ủy Ngân hàng Chính sách xã hội thành phố Hải Phòng)⁶.

Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy thực hiện nhiều nội dung về công tác kiểm tra, giám sát đảm bảo tiến độ, chất lượng⁷; hướng dẫn, đôn đốc cấp ủy cơ sở, ủy ban kiểm tra đảng ủy cơ sở xây dựng chương trình, kế hoạch kiểm tra, giám sát ngay từ đầu năm và theo dõi việc thực hiện. Đã tiến hành giám sát và thông báo kết luận đối với Đảng ủy Kho bạc Nhà nước khu vực III và đồng chí Bí thư Đảng ủy⁸.

Căn cứ chỉ đạo, hướng dẫn của cấp ủy cấp trên, các cấp ủy, tổ chức đảng ở cơ sở triển khai, tổ chức thực hiện công tác kiểm tra, giám sát có nhiều chuyển biến. Kết quả kiểm tra, giám sát của cơ sở: Cấp ủy cơ sở kiểm tra **21** tổ chức đảng và **08** đảng viên, các đảng ủy bộ phận thực hiện công tác kiểm tra đối với **12** chi bộ trực thuộc và **17** đảng viên, các chi bộ kiểm tra **248** đảng viên. Ủy ban kiểm tra đảng ủy cơ sở kiểm tra **11** chi bộ trực thuộc, **01** đảng ủy bộ phận, **03** đảng viên; kiểm tra dấu hiệu vi phạm đối với **06** đảng viên tại **02** đảng bộ cơ sở. Cấp ủy cơ sở giám sát **07** tổ chức đảng, **18** đảng viên; ủy ban kiểm tra đảng ủy cơ sở giám sát **06** tổ chức đảng, **02**

⁵ Nội dung kiểm tra về công tác lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức quán triệt, triển khai Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIV và Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp nhiệm kỳ 2025-2030; xây dựng và ban hành quy chế làm việc; chương trình công tác, chương trình kiểm tra giám sát của cấp ủy và ủy ban kiểm tra Đảng ủy; chương trình hành động, kế hoạch thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp nhiệm kỳ 2025-2030.

⁶ Nội dung kiểm tra về việc thực hiện Kết luận số 01-KL/TW, ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị khóa XIII về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị khóa XII “Về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”; Quy định số 144-QĐ/TW, ngày 09/5/2024 của Bộ Chính trị khóa XIII về chuẩn mực đạo đức cách mạng của cán bộ, đảng viên trong giai đoạn mới; Kết luận số 21-KL/TW, ngày 25/10/2021 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XIII về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”.

⁷(1) Xây dựng báo cáo tổng kết năm 2025 về công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật của đảng; (2) Ban hành Chương trình kiểm tra, giám sát năm 2026; (3) Ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị quyết, Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ UBND thành phố lần thứ I, nhiệm kỳ 2025-2030; (4) Ban hành Quy định về việc tiếp nhận, xử lý đơn thư, tiếp đảng viên và công dân; (5) Ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW và Đề án chuyển đổi số năm 2026; (7) Ban hành Kế hoạch xác minh tài sản, thu nhập năm 2026 và Công văn chỉ đạo thực hiện; (8) Ban hành Quy định của Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy về tổ chức và hoạt động đoàn kiểm tra, giám sát của Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy UBND TP; (9) Ban hành Kế hoạch của Ngành kiểm tra Đảng, Đảng bộ UBND TP thực hiện Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng; (9) Ban hành báo cáo kết quả thực hiện và đề xuất sửa đổi, bổ sung Hướng dẫn số 08-HD/TW, ngày 10/6/2025 của Ban Bí thư Trung ương.

⁸ Nội dung kiểm tra về việc lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức quán triệt, triển khai Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIV, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Ủy ban nhân dân thành phố lần thứ I và Nghị quyết Đại hội của cơ quan nhiệm kỳ 2025-2030; xây dựng, ban hành quy chế làm việc; chương trình công tác, chương trình kiểm tra giám sát nhiệm kỳ của cấp ủy, ủy ban kiểm tra; việc phân công nhiệm vụ của cấp ủy viên, thành viên ủy ban kiểm tra.

đảng viên; đảng ủy bộ phận giám sát **04** chi bộ và **13** đảng viên; chi bộ trực thuộc giám sát **276** đảng viên.

Ban Thường vụ Đảng ủy, Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy thực hiện nghiêm túc chế độ thông tin, báo cáo với Thành ủy, Ủy ban Kiểm tra Thành ủy. Kịp thời thực hiện và phối hợp với các cơ quan liên quan triển khai, cung cấp đầy đủ tài liệu đảm bảo tiến độ, nội dung phục vụ các cuộc kiểm tra, giám sát của cấp trên: **(1)** Phối hợp với UBKT Thành ủy chuẩn bị báo cáo và hồ sơ tài liệu phục vụ Đoàn Kiểm tra, Giám sát số 04 của Bộ Chính trị làm việc với Đảng ủy UBND thành phố về công tác tham mưu và tổ chức thực hiện chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng; thực hiện chức năng, nhiệm vụ liên quan đến công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp, nhiệm kỳ 2026 - 2031; **(2)** Chuẩn bị đầy đủ các nội dung phục vụ cuộc giám sát của Ban Thường vụ Thành ủy (Đoàn giám sát 75) về công tác lãnh đạo, chỉ đạo của Ban Thường vụ Đảng ủy UBND thành phố đối với một số dự án đầu tư (trong và ngoài ngân sách nhà nước) trên địa bàn thành phố chậm triển khai, chậm tiến độ, kéo dài.

Chỉ đạo thực hiện nghiêm túc, đảm bảo quy định về công tác tiếp nhận, xử lý đơn thư, giải quyết tố cáo, giải quyết khiếu nại kỷ luật đảng đối với tổ chức đảng và đảng viên⁹. Việc thi hành kỷ luật đối với tổ chức đảng và đảng viên được cấp ủy các cấp thực hiện đúng quy định, đảm bảo nghiêm minh, thận trọng, khách quan, có lý, có tình¹⁰.

- Lãnh đạo công tác dân vận và hoạt động của các tổ chức đoàn thể:

Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy chú trọng lãnh đạo, chỉ đạo công tác dân vận chính quyền gắn với thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở và nhiệm vụ chính trị của cơ quan, đơn vị. Công tác dân vận đã có nhiều chuyển biến tích cực, đổi mới cả về nội dung, phương thức hoạt động và đạt được những kết quả quan trọng trong tổ chức thực hiện. Ngay từ đầu năm, chỉ đạo **38/38** đơn vị xây dựng kế hoạch, chủ động đăng ký triển khai trong năm 2026 với tổng số **141** mô hình dân vận khéo thuộc nhiều lĩnh vực khác nhau, phù hợp với đặc điểm của từng cơ quan, đơn vị, qua đó nhân rộng những mô hình khả thi, thiết thực, hiệu quả.

Ban Thường vụ Đảng ủy luôn quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo Đoàn Thanh niên, Hội Cựu chiến binh trực thuộc Đảng ủy hoạt động đúng pháp luật và điều lệ của từng tổ chức; chấp hành đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật

⁹ Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy đã tiếp nhận, xử lý 28 lượt đơn thư (10 đơn tố cáo; 10 đơn kiến nghị, phản ánh; 01 đơn khiếu nại; 07 đơn khác)⁹. Cấp ủy cơ sở tiếp nhận, xem xét 01 đơn kiến nghị mạo danh. Ủy ban kiểm tra đảng ủy cơ sở tiếp nhận 02 đơn (trong đó, 01 đơn kiến nghị của công dân theo Phiếu chuyển đơn của Ủy ban Kiểm tra Thành ủy và đã được giải quyết; 01 đơn tố cáo đang được cấp cơ sở xem xét, giải quyết).

¹⁰ Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy UBND thành phố đã thi hành kỷ luật bằng hình thức Khai trừ ra khỏi Đảng 03 đảng viên¹⁰ do vi phạm pháp luật đã bị tòa án có thẩm quyền tuyên án; quyết định đình chỉ sinh hoạt Đảng 02 đảng viên¹⁰ do vi phạm pháp luật đã bị cơ quan có thẩm quyền quyết định khởi tố bị can, tạm giam. Chi bộ trực thuộc đảng bộ cơ sở ban hành quyết định thi hành kỷ luật Cảnh cáo đối với 01 đảng viên.

của Nhà nước, nhiệm vụ của từng cơ quan, đơn vị; đẩy mạnh các phong trào thi đua, thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ được giao; xây dựng tổ chức vững mạnh, thực hiện tốt công tác quản lý, giáo dục đoàn viên, hội viên; tham gia công tác xây dựng Đảng.

Chỉ đạo Đoàn Thanh niên tập trung triển khai hiệu quả một số hoạt động nổi bật: Tổ chức tọa đàm "Phát huy vai trò của thanh niên trong xây dựng mô hình: Thành phố thượng tôn và tuân thủ pháp luật"; tổ chức hành trình "Vì biển đảo quê hương" tại Đảo Bạch Long Vĩ với nhiều hoạt động thiết thực; tổ chức về nguồn, thăm địa chỉ đỏ, trồng cây xanh, hiến máu, giao hữu thể thao, tặng quà cho thiếu nhi, những trường hợp có hoàn cảnh khó khăn; duy trì tốt các hoạt động an sinh xã hội.

Chỉ đạo Hội Cựu chiến binh bám sát chủ đề năm 2026 và nhiệm vụ chính trị của thành phố, chủ động xây dựng, triển khai kế hoạch, chương trình, nhiệm vụ công tác Hội. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phát động nhiều phong trào thi đua, trong đó "Xây dựng thành phố Hải Phòng - Đô thị Xanh - Văn minh - Hiện đại giai đoạn 2026 - 2030" được hội viên các cấp hưởng ứng tích cực, có tác dụng lan tỏa trong cộng đồng; tích cực tham gia các hoạt động an sinh xã hội; nâng cao chất lượng hoạt động, xây dựng tổ chức Hội các cấp vững mạnh.

2. Lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị

Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy đã lãnh đạo, chỉ đạo Ủy ban nhân dân thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố và các tổ chức cơ sở đảng trực thuộc triển khai, tổ chức thực hiện nhiệm vụ chính trị đạt được nhiều kết quả quan trọng, nổi bật trên các lĩnh vực: Tổ chức Hội nghị tổng kết năm 2025, triển khai nhiệm vụ trọng tâm năm 2026. Tiếp tục triển khai tốt các nhiệm vụ thực hiện các Nghị quyết chiến lược của Bộ Chính trị, Nghị quyết số 226/2025/QH15 của Quốc hội về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển thành phố Hải Phòng.

Ban Thường vụ Đảng ủy chỉ đạo nhiều giải pháp phát triển kinh tế - xã hội. Ban hành kế hoạch kịch bản tăng trưởng kinh tế GRDP năm 2026 (với mục tiêu tối thiểu đạt **13%**); kế hoạch kịch bản giải ngân vốn đầu tư công 2026 (với mục tiêu giải ngân 100% kế hoạch vốn được giao); kế hoạch phát triển kinh tế xã hội 5 năm 2026-2030 và năm 2026; kế hoạch thu ngân sách nhà nước năm 2026; kế hoạch đầu tư công năm 2026; kế hoạch giải quyết các dự án, công trình tồn đọng, dừng thi công, chậm tiến độ trên địa bàn thành phố; thực hiện có hiệu quả công tác cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, thúc đẩy phát triển kinh tế tư nhân, khuyến khích thành lập doanh nghiệp mới, nâng cao năng lực cạnh tranh, tăng cường hỗ trợ doanh nghiệp phát triển. Quyết liệt chỉ đạo triển khai các công trình, dự án trọng điểm cơ bản bám sát tiến độ đề ra. Có **10/12 chỉ tiêu** kinh tế - xã hội chủ yếu đạt và vượt kịch bản tăng trưởng, cụ thể:

- Về phát triển kinh tế:

Tốc độ tăng trưởng kinh tế GRDP ước đạt **11,33%** (không đạt kịch bản 6 tháng là 12,27%), đứng thứ 3 toàn quốc và là một trong bốn địa phương có mức tăng trưởng trên 11%¹¹. Tổng thu ngân sách đạt **114.833** tỷ đồng, đạt 58,9% dự toán giao, vượt 22,4% kế hoạch thu 6 tháng, tăng 13,7% so với cùng kỳ. Tổng chi ngân sách ước thực hiện **34.899** tỷ đồng, đạt 38,5% dự toán giao.

Tổng vốn đầu tư thực hiện trên địa bàn ước đạt **158.516** tỷ đồng (vượt kịch bản 6 tháng là 156.200 tỷ đồng), tăng 14% so với cùng kỳ năm trước, đạt 43,7% kế hoạch năm. Giải ngân vốn đầu tư công ước đạt **15.496** tỷ đồng, đạt 39,93% kế hoạch vốn Thủ tướng Chính phủ, Hội đồng nhân dân thành phố giao, đạt 41,47% kế hoạch loại trừ 5% số tiết kiệm chi, đứng thứ 5 toàn quốc về tỉ lệ giải ngân vốn đầu tư công¹².

Tổng thu hút vốn đầu tư nước ngoài (FDI) ước đạt **3,098** tỷ USD (vượt kịch bản 6 tháng là 1,88 tỷ USD), cao gấp 1,75 lần so với cùng kỳ năm trước, đạt 79,4% kế hoạch năm. Tổng thu hút vốn đầu tư trong nước ước đạt **93.583,43** tỷ đồng; giảm 69,7% so với cùng kỳ năm 2025 (309.272,54 tỷ đồng).

Tổng kim ngạch xuất khẩu ước đạt ước đạt **25,9** tỷ USD (vượt kịch bản 6 tháng là 24,1 tỷ USD), tăng 8,3% so với cùng kỳ, đạt 49,9% kế hoạch năm. Tổng kim ngạch nhập khẩu ước đạt **21,6** tỷ USD (vượt kịch bản 6 tháng là 19,5 tỷ USD), tăng 16,8% so với cùng kỳ. Sản lượng hàng hóa thông qua cảng ước đạt **96** triệu tấn (vượt kịch bản 6 tháng, đạt 40,3% kịch bản năm), tăng 11,4% so với cùng kỳ năm trước, đạt 40,3% kế hoạch năm. Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ ước đạt **207.840** tỷ đồng, tăng 15,2% so với cùng kỳ năm trước, đạt 48% kế hoạch năm. Lĩnh vực du lịch ước đón và phục vụ **8.723.550** lượt khách (vượt kịch bản 6 tháng là 8.443 nghìn lượt khách), tăng 15,7% so với cùng kỳ.

Chỉ số sản xuất công nghiệp (IIP) ước tăng **14,8%** (không đạt kịch bản 6 tháng là 15,8%). Giá trị sản xuất ngành nông, lâm, thủy sản ước đạt **39.575,2** tỷ đồng, tăng 2,31% so với cùng kỳ.

Tính chung 6 tháng đầu năm, dự kiến có **4.882** doanh nghiệp thành lập mới (đạt kịch bản 6 tháng), tăng 7,06% so với cùng kỳ năm trước, đạt 65,1% kế hoạch năm.

- Về công tác quản lý và phát triển hạ tầng giao thông, xây dựng, đô thị, tài nguyên và bảo vệ môi trường:

Công tác quản lý và phát triển hạ tầng có nhiều chuyển biến mạnh mẽ, đột phá để tạo không gian tăng trưởng. Tổ chức thành công Lễ khởi công, khánh thành đồng loạt **15** công trình, dự án trên địa bàn thành phố để chào mừng kỷ niệm các ngày lễ lớn. Trong đó, đã thực hiện các nhiệm vụ đối với Dự án đầu tư xây dựng tuyến đường

¹¹ Sau Hà Tĩnh 12,79%; Ninh Bình 11,44%

¹² Sau các địa phương: Điện Biên, Hà Tĩnh, Tây Ninh, Hà Nội

sắt Lào Cai - Hà Nội - Hải Phòng. Tập trung cao công tác chỉ đạo thực hiện các nghị quyết, kết luận về phát triển nhà ở xã hội và nhà ở cho thuê theo chỉ đạo của Trung ương, Chính phủ; hoàn thành **1.383** căn nhà ở xã hội; đã tổ chức Lễ khởi công Dự án đầu tư xây dựng Khu chức năng dịch vụ thuộc Khu công nghiệp Đại An mở rộng.

- Về văn hóa, thể thao, giáo dục, y tế, khoa học, công nghệ, lao động, việc làm và an sinh xã hội:

Tổ chức thành công nhiều hoạt động chào mừng kỷ niệm các ngày lễ lớn, sự kiện chính trị quan trọng và các hoạt động văn hóa, biểu diễn nghệ thuật. Tiếp tục triển khai hiệu quả Cuộc vận động Toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại giai đoạn 2021 - 2030. Xây dựng kế hoạch và tổ chức thi đấu thành công **25** môn thể thao trong Chương trình Đại hội Thể dục thể thao thành phố Hải Phòng lần thứ X năm 2025 - 2026. Quy mô giáo dục trên địa bàn thành phố được mở rộng, đa cấp học, đa lĩnh vực, tạo tiền đề để thành phố phát huy vai trò trung tâm giáo dục - đào tạo của vùng. Giáo dục mũi nhọn tiếp tục thuộc nhóm 04 địa phương dẫn đầu toàn quốc tại Kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia, đạt **208** giải; Cuộc thi khoa học kỹ thuật cấp quốc gia đạt **01** giải Nhất, **04** giải Ba. Sử dụng hiệu quả các nguồn lực để bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân, hướng tới thực hiện bao phủ chăm sóc sức khỏe và bảo hiểm y tế toàn dân. Triển khai hệ thống giám sát, đánh giá việc thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW. Ban hành Quyết định số 1282/QĐ-UBND ngày 01/4/2026 về việc phê duyệt Đề án “Xây dựng và phát triển các khu, trung tâm khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo, trí tuệ nhân tạo tại Hải Phòng”; Quyết định số 2061/QĐ-UBND ngày 02/6/2026 phê duyệt Chương trình đẩy mạnh hợp tác trong nước và quốc tế về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số thành phố Hải Phòng giai đoạn 2026 - 2030.

Lao động, việc làm và an sinh xã hội được quan tâm, tập trung tạo việc làm bền vững, nâng cao thu nhập, ước tổ chức **60** phiên giao dịch việc làm với **741** lượt doanh nghiệp tham gia, nhu cầu tuyển dụng khoảng **208.630** lượt lao động. Ban hành các văn bản thực hiện chính sách, công nhận, quản lý đối tượng người có công và thân nhân đối với **12.240** trường hợp; kế hoạch về việc hỗ trợ xóa nhà tạm, nhà dột nát cho đối tượng con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học; kế hoạch tổ chức các hoạt động kỷ niệm 79 năm Ngày Thương binh - Liệt sĩ (27/7/1947 - 27/7/2026).

- Về công tác cải cách hành chính, tư pháp, thanh tra:

Thành phố tiếp tục dẫn đầu cả nước về Chỉ số Cải cách hành chính (PAR INDEX) và Chỉ số hài lòng của người dân đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS). Hoạt động tư pháp đạt nhiều kết quả nổi bật nhờ quá trình số hóa mạnh mẽ và cải cách hành chính; ban hành Đề án và Kế hoạch triển khai thực

hiện Đề án xây dựng mô hình “Thành phố thượng tôn và tuân thủ pháp luật” tại thành phố Hải Phòng giai đoạn 2026 - 2030 và những năm tiếp theo¹³.

Công tác thanh tra tập trung cao trong việc thu hồi tài sản, giải quyết khiếu nại. Thanh tra thành phố đã thực hiện **25** cuộc thanh tra, phát hiện sai phạm, kiến nghị, thu hồi về ngân sách nhà nước số tiền: 35.045.939.276 đồng; số tiền còn phải đôn đốc, theo dõi sau Kết luận thanh tra là: 11.446.148.017 đồng. Tiếp **7.369** lượt công dân (9.450 người được tiếp) với 6.545 vụ việc; trong đó có 133 đoàn đông người, tương ứng 1.558 người. Tiếp nhận và xử lý **9.569** đơn thư¹⁴.

- Về hoạt động đối ngoại, bảo đảm quốc phòng, an ninh:

Hoạt động đối ngoại của thành phố tiếp tục được triển khai toàn diện, đạt được những kết quả quan trọng, khẳng định vị thế thành phố là một trong những trung tâm hội nhập quốc tế năng động trên cả nước. Đặc biệt, công tác đối ngoại được tổ chức lồng ghép vào các hoạt động xúc tiến đầu tư, thương mại và du lịch. Tổ chức thành công Hội nghị tổng kết công tác đối ngoại năm 2025, triển khai nhiệm vụ năm 2026 với chủ đề “Dấu ấn hội nhập 2025 - Tâm thế bứt phá năm 2026”.

Tình hình an ninh trật tự trên địa bàn thành phố tiếp tục được giữ vững. Thực hiện tốt các nhiệm vụ xây dựng lực lượng, công tác hậu cần và cải cách hành chính, hoàn thành các kế hoạch đề ra và chuẩn bị cho mục tiêu sắp tới. Triển khai thực hiện sắp xếp lại tổ chức và lắp đặt đường truyền số liệu quân sự cho **114** Ban Chỉ huy quân sự cấp xã.

- Tình hình triển khai thực hiện các Nghị quyết của Bộ Chính trị

Các Nghị quyết quan trọng của Bộ Chính trị được thực hiện tuyên truyền sâu rộng bằng nhiều hình thức thiết thực, hiệu quả; cụ thể hóa thành các kế hoạch, chương trình hành động, đề án bám sát chủ trương của Trung ương, Thành ủy và phù hợp với tình hình thực tiễn tại thành phố; thường xuyên theo dõi, đôn đốc, đánh giá kết quả và xử lý kịp thời các vướng mắc trong quá trình tổ chức thực hiện:

(1) Nghị quyết số 57-NQ/TW, ngày 22/12/2024 về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia: Được triển khai tổ chức thực hiện đồng bộ, ban hành Kế hoạch số 49/KH-UBND, ngày 12/02/2026 thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia năm 2026. Gắn phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số với tăng trưởng GRDP, năng suất lao động, hiệu quả quản trị đô thị, chất lượng cung cấp dịch vụ công và năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp.

¹³ Quyết định số 1706/QĐ-UBND ngày 30/4/2026 và Kế hoạch số 159/KH-UBND ngày 02/5/2026 của UBND thành phố.

¹⁴ Trong đó: Số đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị đủ điều kiện xử lý 7.038 đơn; Đơn thuộc thẩm quyền giải quyết 5.723 đơn (417 đơn khiếu nại, 179 đơn tố cáo và 5.127 đơn kiến nghị, phản ánh); Đơn không thuộc thẩm quyền giải quyết là 1.315 đơn.

(2) Nghị quyết số 59-NQ/TW, ngày 24/01/2025 về hội nhập quốc tế trong tình hình mới: Đã ban hành Kế hoạch số 103/KH-UBND, ngày 01/4/2026 về hội nhập quốc tế thành phố Hải Phòng năm 2026. Công tác đối ngoại đã thực hiện tốt vai trò hỗ trợ, đi trước mở đường, phát triển quan hệ đối tác, từ đó phát triển, lồng ghép các hoạt động xúc tiến đầu tư, quảng bá môi trường đầu tư, hạ tầng cảng biển, khu kinh tế - khu công nghiệp, thương mại, du lịch, văn hoá... Kết nối, tiếp đón hàng trăm doanh nghiệp, hiệp hội doanh nghiệp từ Trung Quốc, Nhật Bản, Singapore, Hoa Kỳ, Hàn Quốc...

(3) Nghị quyết số 66-NQ/TW, ngày 30/4/2025 về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới: Đã ban hành Văn bản số 1037/UBND-NC ngày 27/5/2026 về việc thực hiện Kết luận số 09-KL/TW này 10/3/2026 của Bộ Chính trị về hoàn thiện cấu trúc hệ thống pháp luật Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới.

(4) Nghị quyết số 68-NQ/TW, ngày 04/5/2025 về phát triển kinh tế tư nhân: Đã ban hành Kế hoạch số 121/KH-UBND ngày 10/4/2026 về triển khai các chính sách hỗ trợ quy định tại Nghị định số 20/2026/NĐ-CP ngày 15/01/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị quyết số 198/2025/QH15 ngày 17/5/2025 của Quốc hội về một số cơ chế, chính sách đặc biệt phát triển kinh tế tư nhân tại thành phố Hải Phòng; Kế hoạch số 41/KH-UBND ngày 06/02/2026 về Hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh trên địa bàn thành phố Hải Phòng năm 2026

(5) Nghị quyết số 70-NQ/TW, ngày 20/8/2025 về bảo đảm an ninh năng lượng quốc gia đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045: Đã đồng loạt triển khai các chương trình hành động, trong đó tập trung các giải pháp thực tế tại cộng đồng như: Vận động 100% người dân, cơ quan sử dụng thiết bị tiết kiệm điện (đèn LED), tắt thiết bị khi không sử dụng và khuyến khích phát triển mô hình điện mặt trời mái nhà tự sản, tự tiêu.

(6) Nghị quyết số 71-NQ/TW, ngày 22/8/2025 về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo: Đã ban hành Quyết định số 794/QĐ-UBND, ngày 04/3/2026 về ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Nghị quyết số 248/2025/QH15 của Quốc hội về một số cơ chế, chính sách đặc thù, vượt trội để thực hiện đột phá phát triển giáo dục và đào tạo.

(7) Nghị quyết số 72-NQ/TW, ngày 09/9/2025 về một số giải pháp đột phá, tăng cường bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân: Đã ban hành Kế hoạch số 214/KH-UBND, ngày 12/6/2026 về triển khai Đề án “Nâng cao năng lực hệ thống y tế thành phố Hải Phòng triển khai Nghị quyết số 72-NQ/TW ngày 09/9/2025 của Bộ Chính trị về một số giải pháp đột phá, tăng cường bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân”.

(8) Nghị quyết số 79-NQ/TW, ngày 06/01/2026 về phát triển kinh tế nhà nước: Đã ban hành Kế hoạch số 90/KH-UBND ngày 20/3/2026 thực hiện Nghị quyết số 29/NQ-CP ngày 24/02/2026 của Chính phủ và Kế hoạch hành động số 37-KH/TU ngày 12/3/2026 của Ban Thường vụ Thành ủy thực hiện Nghị quyết số 79-NQ/TW ngày 06/01/2026 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế nhà nước tại thành phố.

(9) Nghị quyết số 80-NQ/TW, ngày 07/01/2026 về phát triển văn hóa Việt Nam: Được triển khai mạnh mẽ với vai trò văn hóa là “trụ cột” và cụ thể hóa thành chương trình hành động, đề án với mục tiêu đặt ra là phát triển văn hóa ngang tầm với kinh tế; phát huy truyền thống “Thành phố Cảng Anh hùng và xứ Đông văn hiến”.

(10) Nghị quyết số 10-NQ/TW, ngày 08/6/2026 về phát triển kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài: Đã kịp thời tổ chức tuyên truyền, quán triệt, chuẩn bị các điều kiện để triển khai, tổ chức thực hiện việc chủ động đón đầu dòng vốn FDI, giúp Hải Phòng bứt phá và nâng tầm vị thế trong thời gian tới.

IV. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm và nguyên nhân

1.1. Ưu điểm:

Sáu tháng đầu năm 2026, với sự quyết tâm cao, Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy UBND thành phố đã lãnh đạo, chỉ đạo Ủy ban nhân dân, các cấp ủy trực thuộc tập trung đổi mới phương thức lãnh đạo, phát huy vai trò người đứng đầu; kiện toàn tổ chức bộ máy, cán bộ sau sắp xếp; đẩy mạnh cải cách hành chính, chuyển đổi số; chỉ đạo thực hiện kịch bản tăng trưởng GRDP; tập trung chỉ đạo tháo gỡ khó khăn cho các dự án, công trình trọng điểm để tổ chức thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ và đạt được nhiều kết quả quan trọng, nổi bật:

Công tác xây dựng Đảng tiếp tục được quan tâm, chú trọng. Kịp thời ban hành các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo đảm bảo đúng tinh thần chủ trương của Đảng, Nhà nước. Công tác chính trị tư tưởng, đạo đức, công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch được tăng cường. Phong trào xây dựng, triển khai mô hình “Dân vận khéo” đạt nhiều kết quả tích cực. Tiếp tục nâng cao chất lượng sinh hoạt cấp ủy, chi bộ. Công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng được thực hiện nghiêm túc, bài bản. Công tác tổ chức, cán bộ được quan tâm, tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp đáp ứng yêu cầu trong tình hình mới. Mô hình chính quyền địa phương 2 cấp được vận hành dần đi vào nề nếp, hoạt động thông suốt, nâng cao tinh thần phục vụ người dân, các tổ chức và doanh nghiệp. Thường xuyên quan tâm đến công tác lãnh đạo, chỉ đạo các tổ chức đoàn thể hoạt động thiết thực, hiệu quả. Công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031 được chuẩn bị chu đáo, đảm bảo quy định.

Tình hình kinh tế - xã hội thành phố 6 tháng đầu năm 2026 cơ bản ổn định, có 10/12 chỉ tiêu chủ yếu dự kiến đạt và vượt kịch bản. Tích cực triển khai các Nghị quyết của Bộ Chính trị và Nghị quyết số 226/2025/QH15 của Quốc hội về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển thành phố Hải Phòng. Thực hiện có hiệu quả công tác cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh, hỗ trợ doanh nghiệp phát triển. Hải Phòng được vinh danh trong 05 địa phương có chất lượng điều hành kinh tế tiêu biểu theo kết quả chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh PCI năm 2025 và tiếp tục dẫn đầu cả nước về Chỉ số Cải cách hành chính PAR INDEX và Chỉ số hài lòng của người dân đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước SIPAS năm 2025.

Chuẩn bị và thực hiện tốt công tác đón tiếp, phục vụ chương trình làm việc của Đoàn công tác do các đồng chí lãnh đạo cấp cao của Đảng, Nhà nước làm trưởng đoàn làm việc với thành phố.

1.2. Nguyên nhân của ưu điểm:

Thành ủy, Ban Thường vụ Thành ủy luôn quan tâm, trực tiếp lãnh đạo, chỉ đạo Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy Ủy ban nhân dân thành phố.

Cấp ủy các cấp, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị luôn bám sát chỉ đạo, định hướng của cấp trên; có sự đoàn kết, nhất trí, quyết tâm, sát sao trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo triển khai các nhiệm vụ; thực hiện nghiêm túc các nguyên tắc, quy định của Đảng và pháp luật của Nhà nước, đặc biệt là nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình.

Đội ngũ cán bộ, đảng viên thuộc Đảng bộ có bản lĩnh chính trị, phẩm chất đạo đức, trình độ, năng lực; đã phát huy vai trò tiên phong, gương mẫu, nhất là người đứng đầu thể hiện rõ vai trò, trách nhiệm của cá nhân trong lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện.

2. Hạn chế, tồn tại và nguyên nhân

2.1. Hạn chế và nguyên nhân trong công tác xây dựng Đảng:

- Hạn chế:

+ Một số cấp ủy chưa thực hiện kịp thời công tác nắm bắt tình hình tư tưởng, nguyện vọng của cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên; công tác quán triệt, triển khai, tổ chức thực hiện các chỉ thị, nghị quyết, kết luận của cấp ủy cấp trên có lúc, có việc chưa kịp thời.

+ Việc thực hiện công tác tổ chức xây dựng Đảng; triển khai thực hiện công tác kiểm tra, giám sát tại một số cấp ủy, tổ chức đảng còn chậm, hiệu quả chưa cao; chế độ thông tin, báo cáo tại một số đơn vị chưa thường xuyên, nền nếp.

+ Còn cấp ủy chưa phát huy hết vai trò trong lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện nhiệm vụ, công tác tham mưu có lúc, có việc chưa đáp ứng yêu cầu trong tình hình mới. Việc thực hiện kỷ luật, kỷ cương công vụ của một số cán bộ, đảng viên,

công chức, viên chức còn có mặt hạn chế.

- *Nguyên nhân:*

+ Một số cấp ủy, tổ chức đảng còn chưa thường xuyên đổi mới nội dung, phương pháp tuyên truyền, giáo dục chính trị, tư tưởng; thời gian dành cho công tác xây dựng Đảng chưa thỏa đáng. Cán bộ làm công tác xây dựng Đảng ở cơ sở hầu hết là kiêm nhiệm, tập trung nhiều cho công tác chuyên môn nên chất lượng tham mưu có phần hạn chế.

+ Một số cấp ủy còn thiếu quyết liệt, sát sao trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo; phân công, phân nhiệm chưa rõ người, rõ việc; chưa phát huy hết trách nhiệm của người đứng đầu; nhận thức chưa đầy đủ về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của công tác kiểm tra, giám sát, tổ chức thực hiện chưa thường xuyên.

+ Sự chủ động nắm bắt thông tin và phối hợp trong thực hiện nhiệm vụ ở một số đơn vị còn hạn chế, dẫn đến chất lượng và tiến độ tham mưu chưa đảm bảo yêu cầu. Trong quá trình triển khai chính quyền 2 cấp, công tác sắp xếp, bố trí cán bộ tại một số nơi chưa phù hợp về năng lực, sở trường, đã ảnh hưởng đến công tác lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện.

2. Hạn chế và nguyên nhân trong lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị:

- *Hạn chế:*

+ Tính chung 6 tháng đầu năm, có **02/12** chỉ tiêu chủ yếu chưa đạt kịch bản 6 tháng là: (1) Tốc độ tăng trưởng GRDP (*kịch bản 6 tháng: 12,27%; ước thực hiện: 11,33%*); (2) Tốc độ tăng chỉ số sản xuất công nghiệp (IIP) (*kịch bản 6 tháng: 15,8%; ước thực hiện: 14,8%*).

+ Hạ tầng pháp lý cho khu thương mại tự do chưa hoàn chỉnh, ảnh hưởng đến tiến độ thu hút nhà đầu tư vào khu. Quỹ đất sạch sẵn sàng giao cho nhà đầu tư còn thiếu. Thiếu hụt lao động kỹ thuật cao, chất lượng đào tạo lao động chưa đồng đều; sự gắn kết giữa cơ sở đào tạo và doanh nghiệp có lúc, có nơi chưa chặt chẽ.

+ Một số chỉ tiêu tăng trưởng quan trọng chưa đạt kịch bản 6 tháng cho thấy áp lực điều hành 6 tháng cuối năm là rất lớn, đòi hỏi Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy phải tăng cường lãnh đạo theo hướng rõ việc, rõ trách nhiệm, rõ tiến độ, rõ sản phẩm.

- *Nguyên nhân:*

+ Biến động địa chính trị và kinh tế toàn cầu đã đẩy giá nguyên vật liệu, năng lượng và cước vận tải lên cao, trong khi chính sách thương mại của Mỹ với các mức thuế đối ứng, thuế chống bán phá giá và chống trợ cấp gây ra những tác động tiêu cực kép, làm thu hẹp thị phần xuất khẩu, xáo trộn chuỗi cung ứng và dòng vốn đầu tư. Nhiều mặt hàng Việt Nam phải chịu tổng chi phí thuế lũy tiến, khiến giá bán tại cảng Mỹ (giá CIF hoặc DDP) vượt ngưỡng chấp nhận của thị trường.

+ Các chính sách liên quan đến Khu thương mại tự do theo Nghị quyết số

226/2025/QH15 có thời gian triển khai thực tế còn ngắn, nhiều nội dung vẫn đang trong quá trình cụ thể hóa.

+ Cạnh tranh thu hút đầu tư của Hải Phòng không chỉ với các địa phương trong nước mà còn với các trung tâm công nghiệp, logistics và thương mại trong khu vực; một số địa phương đã và đang xây dựng các cơ chế ưu đãi, hỗ trợ đầu tư mới làm giảm dần lợi thế cạnh tranh của thành phố.

+ Sự phụ thuộc lớn vào nguyên liệu nhập khẩu khiến doanh nghiệp khó đáp ứng quy tắc xuất xứ để hưởng ưu đãi thuế từ các FTA, làm giảm lợi thế cạnh tranh. Năng lực tài chính còn hạn chế cũng là rào cản khi doanh nghiệp chưa đủ nguồn lực cho các khoản chi phí nghiên cứu, thử nghiệm, tiếp thị và logistics để thâm nhập các thị trường mới.

+ Chất lượng đào tạo lao động chưa đồng đều do sự thiếu gắn kết giữa cơ sở đào tạo và doanh nghiệp, các chương trình đào tạo chưa cập nhật kịp thời để đáp ứng yêu cầu tình hình thực tiễn.

+ Tốc độ phát triển nhà ở xã hội/nhà ở công nhân chậm hơn tốc độ tăng trưởng lao động.

3. Bài học kinh nghiệm

Một là, Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy luôn bám sát sự lãnh đạo, chỉ đạo của Trung ương, Thành ủy; quán triệt, triển khai nghiêm túc các Chỉ thị, Nghị quyết, Kết luận, Kế hoạch và chỉ đạo của Trung ương, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Thành ủy, Ban Thường vụ Thành ủy; nhất là các nghị quyết chiến lược của Bộ Chính trị; kịp thời đề ra chủ trương, quyết sách đúng, có tính khả thi cao, phù hợp với tình hình thực tiễn.

Hai là, Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy luôn thực hiện nghiêm nguyên tắc tập trung dân chủ, bàn bạc tập thể đối với các việc mới, việc khó; đặc biệt quyết liệt chỉ đạo và tổ chức thực hiện các mục tiêu, kế hoạch đề ra.

Ba là, chủ động xây dựng Kịch bản tăng trưởng kinh tế và kịch bản giải ngân vốn đầu tư công, triển khai thực hiện ngay từ đầu năm để tập trung công tác lãnh đạo, chỉ đạo theo đúng tiêu chí “6 rõ”: “*rõ người, rõ việc, rõ thời gian, rõ trách nhiệm, rõ sản phẩm, rõ thẩm quyền*”. Chủ động rà soát, đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân vốn đầu tư công, gắn với nâng cao chất lượng chuẩn bị đầu tư, giải phóng mặt bằng và hiệu quả sử dụng vốn, coi đây là động lực quan trọng thúc đẩy tăng trưởng.

Bốn là, tiếp tục duy trì cải cách thủ tục hành chính theo hướng đẩy mạnh thực hiện chuyển đổi số, duy trì cắt giảm tối thiểu 50% thời gian giải quyết thủ tục hành chính. Nâng cao trách nhiệm người đứng đầu trong giải quyết kiến nghị, vướng mắc của tổ chức, doanh nghiệp, người dân.

Năm là, thường xuyên, tăng cường công tác kiểm tra, giám sát; kịp thời động viên, khen thưởng mô hình hay, cách làm sáng tạo, hiệu quả; chủ động phòng ngừa, xử lý nghiêm vi phạm, sai phạm.

Phần thứ hai

NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM 6 THÁNG CUỐI NĂM 2026

I. MỘT SỐ CHỈ TIÊU CHỦ YẾU

1. Công tác xây dựng Đảng

(1) **100%** cán bộ, đảng viên được học tập, quán triệt các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Đảng và pháp luật của Nhà nước bằng nhiều hình thức phù hợp, thiết thực.

(2) Kết nạp đảng viên mới 6 tháng cuối năm đạt ít nhất **475** đồng chí, tính chung cả năm đạt ít nhất **1.000** đồng chí theo kế hoạch của Thành ủy giao.

(3) Ban Thường vụ Đảng ủy hoàn thành **100%** kế hoạch dự sinh hoạt chi bộ ở cơ sở.

(4) Ban Thường vụ Đảng ủy, Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy hoàn thành **100%** chương trình kiểm tra, giám sát.

(5) Đánh giá, xếp loại chất lượng tổ chức đảng và đảng viên thuộc Đảng bộ đạt tỷ lệ trên **90%** hoàn thành tốt nhiệm vụ; hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ đảm bảo tỷ lệ quy định.

2. Lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị

(1) Tăng trưởng GRDP cả năm đạt **13%**.

(2) Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn đạt **194.935,654** tỷ đồng.

(3) Tăng trưởng giá trị kim ngạch xuất khẩu đạt **4,63%**, kim ngạch nhập khẩu đạt **0,05%**.

(4) Tốc độ tăng chỉ số sản xuất công nghiệp (IIP) đạt **15,5-16%**.

(5) Hoàn thành kế hoạch phát triển nhà ở xã hội 6 tháng cuối năm là **5.752** căn, tính chung cả năm là **7.135** căn.

II. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Công tác xây dựng Đảng

- Lãnh đạo công tác chính trị, tư tưởng và đạo đức:

+ Tiếp tục chỉ đạo kịp thời quán triệt, triển khai các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước, bám sát sự chỉ đạo trực tiếp của Thành ủy để tổ chức thực hiện nhiệm vụ. Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo công tác chính trị tư tưởng; nắm bắt tình hình tư tưởng cán bộ, đảng viên, dư luận xã hội. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng, Nghị quyết Đại hội I Đảng bộ thành phố và Nghị quyết Đại hội I Đảng bộ Ủy ban nhân dân thành phố, nhiệm kỳ 2025 - 2030.

+ Ban Chỉ đạo 35 Đảng ủy tiếp tục đổi mới phương thức hoạt động, triển khai tổ chức các hoạt động cần đi vào chiều sâu, thiết thực, hiệu quả.

- Lãnh đạo công tác tổ chức, cán bộ:

+ Căn cứ chủ trương của Trung ương, Thành ủy; lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện sắp xếp tổ chức, bộ máy, công tác cán bộ, các chế độ chính sách cán bộ theo thẩm quyền. Chỉ đạo thực hiện quy trình quy hoạch cán bộ của Đảng ủy UBND thành phố nhiệm kỳ 2025 - 2030, 2030 - 2035.

+ Chỉ đạo rà soát, điều chỉnh nội dung một số văn bản thuộc thẩm quyền đảm bảo thống nhất, đồng bộ với Quyết định số 168-QĐ/TW, ngày 19/5/2026 của Ban Bí thư về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, quy chế làm việc mẫu của đảng ủy các cơ quan đảng, đảng ủy ủy ban nhân dân cấp tỉnh và các quy định hướng dẫn của Thành ủy.

- Lãnh đạo xây dựng tổ chức đảng, đảng viên:

+ Chỉ đạo hoàn thành chỉ tiêu phát triển đảng viên do Thành ủy phân bổ. Tiếp tục thực hiện và hoàn thành kế hoạch dự sinh hoạt chi bộ ở cơ sở. Đôn đốc thường xuyên các tổ chức cơ sở đảng sử dụng, ứng dụng Sổ tay đảng viên điện tử; cập nhật kịp thời thông tin đảng viên trên phần mềm cơ sở dữ liệu đảng viên 4.0 và triển khai 4 thủ tục hành chính của Đảng trên môi trường điện tử.

+ Chỉ đạo xây dựng kế hoạch tổ chức hội nghị tập huấn nghiệp vụ công tác xây dựng Đảng năm 2026 cho cơ sở. Chỉ đạo, hướng dẫn, tổ chức thực hiện công tác kiểm điểm, đánh giá, xếp loại tập thể, cá nhân theo quý, năm đảm bảo quy định, đúng tiến độ.

+ Lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện tốt công tác bảo vệ chính trị nội bộ Đảng; chú trọng công tác rà soát, thẩm định, thẩm tra, xác minh, kết luận tiêu chuẩn chính trị trong công tác kết nạp đảng viên và công tác cán bộ.

- Lãnh đạo, chỉ đạo và thực hiện công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật của Đảng:

+ Chỉ đạo thực hiện toàn diện công tác kiểm tra, giám sát theo quy định; tăng cường công tác giám sát thường xuyên; xem xét, xử lý, giải quyết đơn thư tố cáo, khiếu nại đối với tổ chức đảng, đảng viên theo thẩm quyền; xem xét, thi hành kỷ luật tổ chức đảng, đảng viên vi phạm (nếu có) đảm bảo nguyên tắc, quy trình thủ tục, công minh, chính xác, kịp thời.

+ Điều chỉnh chương trình kiểm tra, giám sát năm 2026 phù hợp với tình hình thực tế, tránh trùng lặp khi tổ chức thực hiện. Ban hành kế hoạch thực hiện Chương trình hành động số 23-CTr/TU, ngày 12/5/2026 của Ban Thường vụ Thành ủy thực hiện Nghị quyết số 05-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về đổi mới, nâng cao hiệu lực công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng; ban hành Quy trình giải quyết khiếu nại kỷ luật đảng của Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy UBND thành phố và Quy định giải quyết tố cáo đối với đảng viên là cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Đảng ủy UBND thành phố quản lý.

+ Lãnh đạo thực hiện tốt công tác chuyển đổi số Ngành kiểm tra theo chỉ đạo của Ủy ban Kiểm tra Trung ương và Ủy ban Kiểm tra Thành ủy.

- Lãnh đạo công tác dân vận và hoạt động của các tổ chức đoàn thể:

+ Tăng cường công tác chỉ đạo đẩy mạnh phong trào thi đua “Dân vận khéo”, tập trung giám sát đối với **141** mô hình “Dân vận khéo” ở cơ sở; kịp thời biểu dương, khen thưởng, nhân rộng những mô hình hay, cách làm sáng tạo. Chỉ đạo thực hiện nghiêm túc quy chế dân chủ ở cơ sở, chủ động bám sát tình hình cơ sở, nắm bắt dư luận và giải quyết kịp thời các kiến nghị chính đáng của tổ chức, cá nhân theo thẩm quyền.

+ Chỉ đạo Đoàn Thanh niên, Hội Cựu chiến binh tập trung tuyên truyền, quán triệt, tổ chức thực hiện các chủ trương, đường lối, chính sách, pháp luật của Đảng, Nhà nước. Phát động các hoạt động kỷ niệm, chào mừng các ngày lễ lớn, sự kiện chính trị nổi bật của đất nước, thành phố. Bám sát chỉ đạo của cấp trên và kế hoạch, chương trình công tác từ đầu năm, đẩy mạnh phong trào thi đua, giám sát, phản biện xã hội, chăm lo đời sống cho đoàn viên, hội viên, quan tâm phát triển tạo nguồn cho công tác kết nạp đảng viên mới. Phát động phong trào xây dựng “Chi đoàn xã hội chủ nghĩa”, “Chi đoàn số”, “Chi Hội Cựu chiến binh xã hội chủ nghĩa”.

2. Lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị

- Về phát triển kinh tế:

+ Lãnh đạo, chỉ đạo hoàn thành mục tiêu tăng trưởng GRDP cả năm đạt **13%**. GRDP bình quân đầu người đạt **7.944,5** USD/người. Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn đạt **194.935,654** tỷ đồng. Tăng trưởng giá trị kim ngạch xuất khẩu đạt **4,63%**, kim ngạch nhập khẩu đạt **0,05%**. Sản lượng hàng hóa thông qua cảng đạt **238** triệu tấn. Tổng vốn đầu tư thực hiện trên địa bàn đạt **363** nghìn tỷ đồng. Thu hút vốn đầu tư nước ngoài đạt **3,8-4,3** tỷ USD. Tốc độ tăng chỉ số sản xuất công nghiệp (IIP) đạt **15,5-16** %. Tăng trưởng tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng đạt **13,5%**. Tỷ trọng giá trị tăng thêm của kinh tế số trong GRDP đạt **31%**. Số lượt khách quốc tế do các cơ sở lưu trú phục vụ đạt **1,8 triệu** lượt; thu hút khách du lịch đạt **16,08%**.

+ Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện kịch bản tăng trưởng theo từng tháng, từng quý; xác định rõ ngành, lĩnh vực, dự án, địa bàn đóng góp trực tiếp vào tăng trưởng; kịp thời tháo gỡ khó khăn cho sản xuất công nghiệp, xuất khẩu, đầu tư công, logistics, cảng biển và dịch vụ.

+ Triển khai kịp thời các giải pháp thu ngân sách nhà nước, phấn đấu thu nội địa năm 2026 tăng ít nhất **10%** so với ước thực hiện năm 2025 theo đúng Nghị quyết, chỉ đạo của Quốc hội, Chính phủ về dự toán ngân sách nhà nước năm 2026.

+ Cơ cấu lại thu - chi ngân sách, nâng cao hiệu quả quản lý, phân bổ và sử dụng ngân sách nhà nước. Giảm tỷ trọng chi thường xuyên, tăng dần tỷ trọng chi đầu tư, phấn đấu đến năm 2030 chi đầu tư phát triển chiếm **60%** chi ngân sách thành phố.

+ Chủ động đánh giá, bám sát diễn biến kinh tế thế giới và tác động đến nguồn thu ngân sách; kịp thời có giải pháp điều hành phù hợp, linh hoạt các nguồn thu, hỗ trợ vốn cho các doanh nghiệp, các nhà đầu tư; đặc biệt cho các dự án trọng điểm, các lĩnh vực sản xuất quy mô lớn có ảnh hưởng tác động đến tăng trưởng của thành phố.

+ Tăng cường các hoạt động thúc đẩy liên kết vùng, hợp tác phát triển với một số tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và các tỉnh, thành phố trong vùng đồng bằng sông Hồng, trong đó có các tỉnh giáp ranh với thành phố Hải Phòng.

+ Đẩy mạnh công tác xúc tiến, thu hút đầu tư; tăng cường hỗ trợ nhà đầu tư trong thực hiện thủ tục hành chính. Tổ chức kết nối thị trường; kết nối doanh nghiệp Hải Phòng với doanh nghiệp ở nước ngoài; kết nối doanh nghiệp FDI với doanh nghiệp trong nước. Tập trung vận hành có hiệu quả Khu thương mại tự do; đẩy mạnh quảng bá, triển khai thực hiện các cơ chế ưu đãi đặc thù theo Nghị quyết số 226/2025/QH15. Triển khai kế hoạch phát triển Khu kinh tế chuyên biệt thành phố Hải Phòng; triển khai đề án thành lập Khu kinh tế phía Bắc Hải Phòng. Tổ chức Hội nghị Xúc tiến đầu tư thành phố Hải Phòng năm 2026 - Kiến tạo không gian tăng trưởng mới từ Khu thương mại tự do và các khu kinh tế.

+ Đẩy nhanh tiến độ để triển khai các dự án thứ cấp; tiến độ triển khai các dự án cảng từ số 7 đến 10 tại Lạch Huyện; hoàn thiện thủ tục để khởi công hai bến khởi động Cảng Nam Đồ Sơn. Đôn đốc khởi công theo kế hoạch các khu công nghiệp, triển khai đầu tư xây dựng hạ tầng 16 khu công nghiệp đã khởi công, tạo lập mặt bằng để thu hút đầu tư. Tổ chức triển khai thực hiện Quy hoạch chung Khu kinh tế ven biển phía Nam Hải Phòng. Trình cấp có thẩm quyền ban hành cơ chế, chính sách hỗ trợ chuyển đổi, xây dựng các khu công nghiệp sinh thái trên địa bàn thành phố.

+ Rà soát, tổng hợp các dự án, công trình tồn đọng, dừng thi công, chậm tiến độ, đảm bảo không để xảy ra trường hợp còn có dự án tồn đọng nhưng không được tổng hợp, xem xét xử lý, tháo gỡ; phân đấu hoàn thành phương án xử lý đối với các dự án tồn đọng, dừng thi công, chậm tiến độ trong 6 tháng cuối năm 2026.

+ Tiếp tục xử lý đối với tài sản công là trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp dôi dư của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của thành phố khi sắp xếp đơn vị hành chính; thu hồi quỹ nhà cho thuê vào mục đích kinh doanh theo kế hoạch của thành phố đã đề ra.

+ Đẩy mạnh triển khai chương trình kết nối Ngân hàng - Doanh nghiệp trên địa bàn theo hình thức phù hợp (hội nghị, làm việc, trao đổi...) để đối thoại trực tiếp giữa ngân hàng với khách hàng, nắm bắt các khó khăn vướng mắc trong quan hệ tín dụng ngân hàng để kịp thời xử lý, tháo gỡ.

+ Tăng cường đôn đốc nợ đọng thuế, đặc biệt các khoản nợ lớn. Tập trung thực hiện kiểm tra thuế các ngành, lĩnh vực, doanh nghiệp có rủi ro cao về thuế. Tăng cường công tác rà soát, kiểm tra hóa đơn điện tử để ngăn chặn gian lận trong việc sử dụng hóa đơn. Thường xuyên theo dõi, tổng hợp, định kỳ báo cáo thành phố

những khu vực doanh nghiệp tăng trưởng và không tăng trưởng để có giải pháp chỉ đạo, điều hành phù hợp, đảm bảo hoàn thành mục tiêu tăng trưởng.

- Về công tác quản lý và phát triển hạ tầng giao thông, xây dựng, đô thị, tài nguyên và bảo vệ môi trường:

Tổ chức lập Quy hoạch chung thành phố Hải Phòng đến năm 2050, tầm nhìn đến năm 2075, phân đầu hoàn thành trong năm 2026; tăng cường phối hợp liên ngành và ứng dụng công nghệ số trong việc lập mới Quy hoạch chung thành phố Hải Phòng. Thực hiện tốt các Nghị quyết về phát triển Nhà ở xã hội; xây dựng kế hoạch phát triển nhà trên địa bàn thành phố giai đoạn 2026-2030; kế hoạch phát triển nhà ở cho thuê với các mục tiêu, chỉ tiêu cụ thể, danh mục dự án ưu tiên, nguồn lực đầu tư và lộ trình triển khai. Tổ chức, quản lý vận hành lĩnh vực hạ tầng kỹ thuật đô thị, giao thông đáp ứng tốt nhu cầu của người dân. Xây dựng, hoàn thiện các văn bản quy phạm pháp luật, đề án, kế hoạch thuộc lĩnh vực môi trường.

- Về công tác văn hóa, thể thao, giáo dục, y tế, khoa học, công nghệ, lao động, việc làm và an sinh xã hội:

+ Tăng cường công tác tuyên truyền, tổ chức các hoạt động văn hoá, nghệ thuật chào mừng các ngày lễ lớn, sự kiện nổi bật của đất nước và thành phố. Triển khai xây dựng, thực hiện các đề án về lĩnh vực văn hóa, thể thao. Ban hành nghị quyết phát triển du lịch phù hợp với chiến lược, quy hoạch mới của Hải Phòng đến năm 2030, định hướng đến năm 2045. Triển khai thực hiện kịp thời các chủ trương của Đảng, Nhà nước về công tác giáo dục, đào tạo; các đề án, mô hình giáo dục trọng tâm: Đề án phát triển giáo dục và đào tạo thành phố đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; mô hình “Trường học xã hội chủ nghĩa” từ năm học 2026 - 2027. Triển khai thực hiện Đề án “Nâng cao năng lực hệ thống y tế thành phố Hải Phòng để triển khai Nghị quyết số 72-NQ/TW của Bộ Chính trị về một số giải pháp đột phá, tăng cường bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân”.

+ Tập trung triển khai thực hiện và hoàn thành các chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW; các Nghị quyết thực hiện Nghị quyết số 226/2025/QH15 ngày 27/6/2025 của Quốc hội về cơ chế đặc thù liên quan đến khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số. Phát triển hạ tầng số, hạ tầng dữ liệu; phối hợp xây dựng Trung tâm dữ liệu quốc gia và trung tâm tính toán; bảo đảm thực hiện 100% dịch vụ công đủ điều kiện trực tuyến toàn trình.

+ Tăng cường các giải pháp tạo việc làm thông qua kết nối cung - cầu lao động trực tiếp; hiện đại hóa kết nối việc làm. Tập trung đào tạo nguồn nhân lực chất lượng đảm bảo đáp ứng yêu cầu trong tình hình mới, đặc biệt nhân lực công nghệ cao đón dòng vốn FDI. Kịp thời triển khai các dự án, phát triển hạ tầng nhà ở xã hội, nhà ở cho thuê để giữ chân và chăm lo đời sống cho người lao động. Tổ chức triển khai các hoạt động tri ân Kỷ niệm 79 năm Ngày Thương binh - Liệt sĩ (27/7/1947-27/7/2026) đảm bảo ý nghĩa, thiết thực.

- Về công tác cải cách hành chính, tư pháp, thanh tra:

+ Theo dõi, đôn đốc triển khai Kế hoạch thực hiện Chương trình tổng thể Cải cách hành chính giai đoạn 2026 - 2030; Kế hoạch Cải cách hành chính năm 2026 gắn với duy trì, cải thiện 03 Chỉ số: PAR INDEX, SIPAS, PAPI. Triển khai thực hiện Chương trình hành động, Kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW, ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới trên địa bàn thành phố. Ban hành Quyết định ban hành Bộ tiêu chí thực hiện Đề án triển khai thực hiện Mô hình “Thành phố thượng tôn và tuân thủ pháp luật”.

+ Tiếp tục giải quyết đối với các vụ việc tồn đọng, phức tạp, kéo dài theo chỉ đạo của Thanh tra Chính phủ¹⁵; triển khai thực hiện tốt công tác tiếp dân, xử lý đơn thư, giải quyết khiếu nại, tố cáo theo quy định.

- Về hoạt động đối ngoại, bảo đảm quốc phòng, an ninh:

+ Tập trung chuẩn bị và tổ chức tốt các hoạt động đối ngoại quan trọng của thành phố. Đẩy mạnh ngoại giao kinh tế, xúc tiến đầu tư, thương mại và kết nối doanh nghiệp; công tác ngoại giao văn hóa và thông tin đối ngoại. Chuẩn bị công tác đăng cai Chương trình Gặp gỡ đầu xuân với Bí thư các tỉnh biên giới phía Bắc và Khu tự trị dân tộc Choang Quảng Tây (Trung Quốc) năm 2027.

+ Chủ động nắm chắc tình hình; tăng cường hiệu quả công tác phòng ngừa, đấu tranh, xử lý các loại tội phạm và hành vi vi phạm pháp luật; không để phát sinh “điểm nóng”, phức tạp về an ninh trật tự; đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội phục vụ ổn định sản xuất kinh doanh, phát triển kinh tế.

Trên đây là Báo cáo sơ kết công tác 6 tháng đầu năm; triển khai phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm 6 tháng cuối năm 2026 của Đảng ủy Ủy ban nhân dân thành phố.

Nơi nhận:

- Thường trực Thành ủy (để báo cáo);
- Các CQ tham mưu, giúp việc Thành ủy;
- Các đ/c Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ;
- Các CQ tham mưu, giúp việc Đảng ủy;
- Các đoàn thể trực thuộc Đảng ủy;
- Các chi bộ, đảng bộ cơ sở trực thuộc;
- Lưu Văn phòng Đảng ủy.

**T/M BAN CHẤP HÀNH
BÍ THƯ**



Đỗ Thành Trung

¹⁵ Tại Kế hoạch số 363/KH-TTTP, ngày 20/3/2019, Kế hoạch số 1910/KH-TTTP, ngày 29/10/2021, Kế hoạch 96/KH-TTTP, ngày 28/3/2025, Kế hoạch số 329/KH-TTTP, ngày 25/9/2025 của Thanh tra Chính phủ.